

Chuyên mục giáo dục tiếng Nhật cho 「Người nước ngoài là người tiêu dùng」
do Cơ quan Văn hóa ủy quyền vào năm 2020

<Bản tin nhanh > Báo cáo kết quả 「Điều tra thực trạng về việc trao đổi thông tin và môi trường học tập tiếng Nhật tại quận Toshima」

Xuất bản Ngày 6 tháng 3 năm 2021

Ban kế hoạch phòng điều hành chính sách quận Toshima
Trung tâm quốc tế Trường Đại học Gakushuin

Vừa rồi quận Toshima và Trường Đại học Gakushuin đã thực hiện một cuộc khảo sát đối với những cư dân nước ngoài sống tại quận Toshima. Đây là một cuộc khảo sát nhằm tìm hiểu xem môi trường học tiếng Nhật ở Quận Toshima tốt như thế nào, và liệu có nhiều thông tin khác nhau đã được chuyển đến các công dân nước ngoài sống tại Quận Toshima hay không. Dựa trên kết quả của cuộc khảo sát này, chúng tôi sẽ xem xét các biện pháp để tạo ra một môi trường học tiếng Nhật dễ dàng.

Tập sách này nhằm mục đích thông báo cho bạn một số kết quả khảo sát một cách rộng rãi và kịp thời. Trong tương lai, nó sẽ được đăng tải trên trang web của quận Toshima và Trung tâm Quốc tế trường Đại học Gakushuin cùng với bản dịch.

<Khái quát khảo sát >

Cơ quan tiến hành cuộc khảo sát: Quận Toshima, Trường Đại học Gakushuin

Đối tượng: Cư dân nước ngoài độ tuổi trên 18 đang cư trú tại quận Toshima

Phương thức: Khảo sát trên Web (Thư yêu cầu gửi qua bưu điện)

Ngôn ngữ: tiếng Nhật, tiếng Nhật dễ, tiếng Anh, tiếng Hàn

Quốc, tiếng Trung Quốc (giản thể, phồn thể), tiếng Việt Nam
tiếng Nepal, tiếng Myanmar

Thời gian khảo sát: Từ ngày 13 tháng 10 ~ ngày 1 tháng 11

Nội dung

- 1) Các mục liên quan đến việc học tiếng Nhật: Tình hình học tập, trình độ tiếng Nhật, tình trạng sử dụng tiếng Nhật, v.v. (Được sử dụng bằng cách sửa đổi một phần 「Mục sử dụng chung của khảo sát về giáo dục tiếng Nhật」 của Cơ quan Văn hóa)
- 2) Các mục liên quan đến trao đổi thông tin: Thông tin • Tình trạng sử dụng cơ sở vật chất, v.v.
- 3) Thống kê dữ liệu

Khảo sát thu được: 1,348 bản (Khảo sát gửi đi : 9,630 bản) ,
Khảo sát có câu trả lời hợp lệ: 1,179 bản

1. Về người trả lời khảo sát

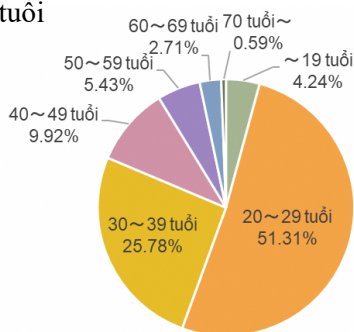
1-1. Quốc gia

Trung Quốc	Việt Nam	Hàn Quốc • Triều Tiên	Đài Loan	Nepan	Myanmar	Philipines	Mỹ	Pháp	Malaysia	Khác	Tổng (Người)
582	120	102	76	59	53	22	22	15	10	118	1,179

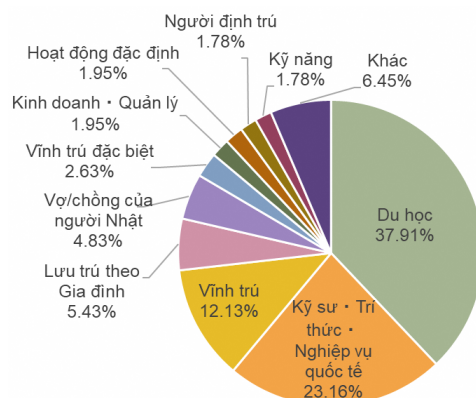
1-2. Giới tính

Số Nữ giới nhiều hơn một chút so với việc thống kê giới tính của cư dân nước ngoài sống ở quận Toshima .
Nam: 531 người (45.04%), Nữ: 627 người (53.18%), Không trả lời: 19 người (1.61%), Khác: 2 người (0.17%)

1-3. Độ tuổi



1-4. Tư cách lưu trú



1-5. Thời gian lưu trú tại Nhật

Thời gian lưu trú tại Nhật	Số người (%)
1. Dưới 6 tháng	4 (0.34%)
2. Từ 6 tháng ~ 12 tháng	66 (5.60%)
3. Từ 1 năm ~ 3 năm	403 (34.18%)
4. Từ 3 năm ~ 5 năm	217 (18.41%)
5. Từ 5 năm ~ 10 năm	211 (17.90%)
6. Từ 10 năm ~ 15 năm	122 (10.35%)
7. Trên 15 năm	156 (13.23%)

<Địa chỉ liên hệ >

Trung tâm Quốc tế, Đại học Gakushuin
1-5-1 Mejiro, Toshima-ku, Tokyo 〒171-8588
E-mail: nnet.toshima.jimu@gmail.com
Điện thoại : 03-5992-1024

2. Về việc Học tập tiếng Nhật • Trình độ tiếng Nhật • Sử dụng tiếng Nhật

Trong bản khảo sát, chúng tôi yêu cầu họ chọn một ngôn ngữ để trả lời từ 9 loại bảng câu hỏi bằng 8 ngôn ngữ. Kết quả là, trong số 1.179 câu trả lời hợp lệ, có 310 câu trả lời ở 「phiên bản tiếng Nhật」. Về 「2」, chúng tôi cho rằng cần làm rõ xu hướng phân hồi của những người có nhu cầu học tiếng Nhật, do đó, những người trả lời 「phiên bản tiếng Nhật」 và 「phiên bản không phải tiếng Nhật」 được tính riêng.

2-1. Bạn có từng học tiếng Nhật không

	Phiên bản không phải tiếng Nhật	Phiên bản tiếng Nhật	Tổng số trả lời
1.Có	778(89.53%)	287(92.58%)	1,065 (90.33%)
2.Không	91(10.47%)	23(7.42%)	114 (9.67%)

2-2. Hiện tại ,bạn có đang học tiếng Nhật không

	Phiên bản không phải tiếng Nhật	Phiên bản tiếng Nhật	Tổng số trả lời
1.Có	507(58.34%)	115(37.10%)	622 (52.76%)
2.Không	362(41.66%)	195(62.90%)	557 (47.24%)

2-3. Lý do • Mục đích học tiếng Nhật của bạn là gì (Có thể chọn nhiều câu trả lời)

Lý do • Mục đích	Phiên bản không phải tiếng Nhật	Phiên bản tiếng Nhật	Tổng số trả lời
1.Vì cần thiết cho việc sinh sống ở Nhật	401(79.09%)	91(79.13%)	492(79.10%)
2.Để quen biết rộng rãi với người Nhật	226(44.58%)	55(47.83%)	281(45.18%)
3.Vì cần thiết trong công việc	236(46.55%)	55(47.83%)	291(46.78%)
4.Để tìm công việc có điều kiện tốt hơn	213(42.01%)	45(39.13%)	258(41.48%)
5.Để học và học lên cao hơn	271(53.45%)	61(53.04%)	332(53.38%)
6.Ngoài ra	35(6.90%)	16(13.91%)	51(8.20%)

90% tất cả những người được hỏi có kinh nghiệm học tiếng Nhật.Khoảng một nửa trong tổng số câu trả lời, gần 60% số người được hỏi trả lời「Phiên bản không phải tiếng Nhật」là hiện nay đang học. Khoảng 80% lý do và mục đích học tập là「vì cần thiết cho việc sinh sống ở Nhật」.

2-4. Lý do không học tiếng Nhật là gì (Có thể chọn nhiều câu trả lời)

Lý Do	Phiên bản không	Phiên bản	Tổng số trả
1.Vì tiếng Nhật là ngôn ngữ thứ nhất(tiếng mẹ đẻ)	2(0.55%)	38(19.49%)	40(7.18%)
2.Vì biết tiếng Nhật nhiều rồi	①155(42.82%)	112(57.44%)	267(47.94%)
3.Vì không cần thiết sử dụng tiếng Nhật	9(2.49%)	2(1.03%)	11(1.97%)
4.Sinh hoạt bằng tiếng nước ngoài không phải tiếng Nhật cũng có thể sinh hoạt bình thường	26(7.18%)	3(1.54%)	29(5.21%)
5.Vì nuôi con nên không có thời gian rảnh để học tiếng Nhật	35(9.67%)	6(3.08%)	41(7.36%)
6.Vì công việc nên không có thời gian rảnh để học tiếng Nhật	②129(35.64%)	40(20.51%)	169(30.34%)
7.Vì không có dư tiền để đi học tiếng Nhật	64(17.68%)	11(5.64%)	75(13.46%)
8.Vì không có thông tin về các lớp học tiếng Nhật	③72(19.89%)	12(6.15%)	84(15.08%)
9.Vì không hợp thời gian của lớp học tiếng Nhật	42(11.60%)	7(3.59%)	49(8.80%)
10.Vì lớp học tiếng Nhật xa nên không thể đi được	14(3.87%)	1(0.51%)	15(2.69%)
11.Vì cách dạy, nội dung và trình độ của lớp tiếng Nhật không hợp	19(5.25%)	7(3.59%)	26(4.67%)
12.Vì không biết phải học như thế nào	④68(18.78%)	11(5.64%)	79(14.18%)
13.Vì không có tài liệu phù hợp để học tiếng Nhật	27(7.46%)	4(2.05%)	31(5.57%)
14.Vì không có sự thông cảm của gia đình đối với việc học tiếng Nhật	0(0.00%)	1(0.51%)	1(0.18%)
15.Vì không có ý muốn học	21(5.80%)	8(4.10%)	29(5.21%)
16.Lý do khác	20(5.52%)	12(6.15%)	32(5.75%)

Chúng tôi đã hỏi những người hiện không học tiếng Nhật tại sao họ không học tiếng Nhật. Trong số những người được hỏi trả lời 「Phiên bản không phải tiếng Nhật」, câu trả lời phổ biến thứ hai sau「Tôi đã biết tiếng nhật nhiều rồi」là「Vì công việc nên tôi không có thời gian rảnh để học tiếng Nhật」và「Tôi không có thời gian để học tiếng Nhật」. 「Tôi không có thông tin về các lớp học tiếng Nhật」 「Tôi không biết học thế nào」. Thông qua câu hỏi này chúng tôi biết được có nhiều người không có thời gian hoặc thông tin để học.

2-5. Bạn có muốn học tiếng Nhật không

Trong số những người hiện không học tiếng Nhật, 70% những người trả lời 「Phiên bản không phải tiếng Nhật」 đều muốn học.

	Phiên bản không phải tiếng Nhật	Phiên bản tiếng Nhật	Tổng số trả lời
1.Muốn học	254(70.17%)	80(41.03%)	334(59.96%)
2.Không nghĩ là muốn học	108(29.83%)	115(58.97%)	223(40.04%)

2-6. Phương pháp học tiếng Nhật thế nào (Có thể chọn nhiều câu trả lời)

Phương pháp	Phiên bản không phải tiếng Nhật	Phiên bản tiếng Nhật	Tổng số trả lời
1.Tự học (xem sách và tivi)	275(54.24%)	67(57.39%)	341(54.82%)
2.Tự học (internet, các phần mềm trên điện thoại)	282(55.62%)	61 (53.04%)	343(55.14%)
3.Học qua tài liệu được gửi đến nhà	35(6.90%)	8(6.96%)	43(6.91%)
4.Đang học ở lớp tiếng Nhật miễn phí	27(5.33%)	5(4.35%)	32(5.14%)
5.Đang học ở lớp tiếng Nhật có mất phí	47(9.27%)	7(6.09%)	54(8.68%)
6.Đang học ở trường tiếng Nhật	215(42.41%)	38(33.04%)	253(40.68%)
7.Đang học từ gia đình	10(1.97%)	10(8.70%)	20(3.22%)
8.Đang học ở nơi làm việc	82(16.17%)	27(23.48%)	109(17.52%)
9.Đang học từ bạn (người Nhật)	91(17.95%)	32(27.83%)	123(19.77%)
10.Đang học từ bạn (không phải người Nhật)	44(8.68%)	7(6.09%)	51(8.20%)
11.Nghe từ những người xung quanh và nhớ	168(33.14%)	57(49.57%)	225(36.17%)
12.Ngoài ra	45(8.88%)	9(7.83%)	54(8.68%)

Hiện nay,khoảng 40% những người đang học tiếng Nhật theo học tại các trường Nhật ngữ.Mặt khác, có khoảng 5% số người đang theo học tại lớp học tiếng Nhật miễn phí. Có thể thấy rất nhiều người sử dụng những phương pháp có thể tự học một mình như 「Tự học」, 「Nghe từ những người xung quanh và nhớ」.

2-7. Trình độ tiếng Nhật hiện tại

Về「Nói」,「Nghe」,「Đọc」,「Viết」, chúng tôi yêu cầu các em tự đánh giá khả năng của mình từ việc lựa chọn đáp án 1~5. Ở đây, chúng tôi sẽ giới thiệu kết quả của「Nói」và「Đọc」

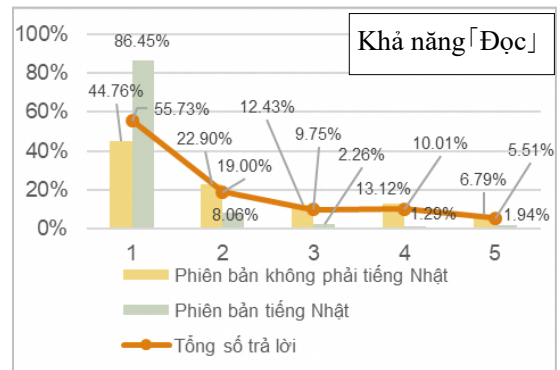
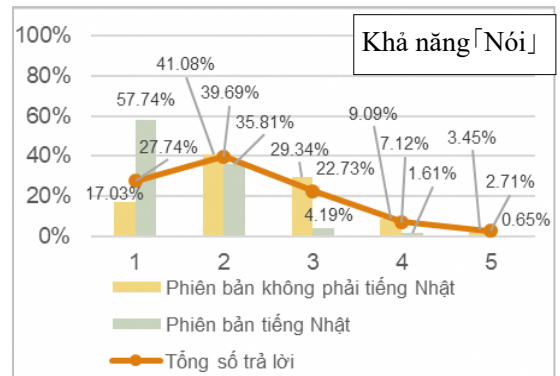
(1) Khả năng「Nói」

1. Có thể nói được những điều muốn nói không có vấn đề gì
2. Có thể nói được đại khái những điều muốn nói
3. Có thể nói chuyện đơn giản thông thường
4. Có thể nói được những câu chào hỏi, các từ vựng và giới thiệu bản thân
5. Đa phần không nói được

(2) Khả năng「Đọc」

1. Đọc hiểu được thư từ, giấy thông báo từ sở hành chính, trường học, nơi làm việc
2. Đọc hiểu được chút ít thư từ, giấy thông báo từ sở hành chính, trường học, nơi làm việc
3. Có thể nhìn hiểu được các thông tin cần thiết như các quảng cáo trên báo chí, tạp chí, tờ rơi, bảng giờ tàu điện ở nhà ga, bảng hướng dẫn
4. Hiểu được các từ đơn giản có hình vẽ (cách đồ đạc, cách nấu ăn)
5. Đa phần không đọc được

Có thể thấy rằng những người trả lời「Phiên bản không phải tiếng Nhật」có trình độ tiếng Nhật thấp hơn so với những người trả lời「Phiên bản tiếng Nhật」. Về khả năng「Nói」thì gần 40% số người trả lời「Phiên bản không phải tiếng Nhật」đang ở mức có thể「Có thể nói chuyện đơn giản thông thường」hoặc「Tự giới thiệu bản thân」. Về khả năng「Đọc」, có khoảng 20% số người trả lời「Đa phần không đọc được」「Hiểu được các từ đơn giản có hình vẽ」



2-8. Hoàn cảnh sử dụng tiếng Nhật (Có thể chọn nhiều câu trả lời)

Hoàn cảnh	Phiên bản không phải tiếng Nhật	Phiên bản tiếng Nhật	Tổng số trả lời
1. Không có cơ hội sử dụng tiếng Nhật	8(0.92%)	3(0.97%)	11(0.93%)
2. Khi giao tiếp với hàng xóm	324(37.28%)	178(57.42%)	502(42.58%)
3. Khi đi tàu điện và xe buýt	389(44.76%)	207(66.77%)	596(50.55%)
4. Khi sinh hoạt hàng ngày và đi mua đồ	752(86.54%)	286(92.26%)	1,038(88.04%)
5. Khi làm thủ tục ngoài sở hành chính	629(72.38%)	268(86.45%)	897(76.08%)
6. Khi làm thủ tục ở bưu điện và ngân hàng	622(71.58%)	269(86.77%)	891(75.57%)
7. Khi tìm công việc	379(43.61%)	158(50.97%)	537(45.55%)
8. Khi làm việc	526(60.53%)	230(74.19%)	756(64.12%)
9. Khi học ở trường đang theo học	401(46.14%)	117(37.74%)	518(43.94%)
10. Khi bị bệnh	387(44.53%)	223(71.94%)	610(51.74%)
11. Khi nói chuyện với giáo viên của con	128(14.73%)	55(17.74%)	183(15.52%)
12. Ngoài ra	117(13.46%)	58(18.71%)	175(14.84%)

Gần 90% người dân sử dụng tiếng Nhật trong「Sinh hoạt hàng ngày và mua sắm」. Tuy nhiên, những người trả lời「Phiên bản không phải tiếng Nhật」có tỷ lệ lựa chọn thấp hơn những người trả lời「Phiên bản tiếng Nhật」trong hầu hết các tình huống và những người chọn「Phiên bản không phải tiếng Nhật」thì ngữ cảnh sử dụng tiếng Nhật có phần hạn hẹp hơn so với người trả lời bằng「Phiên bản tiếng Nhật」

2-9. Tình huống gặp khó khăn trong việc sử dụng tiếng Nhật (Có thể chọn nhiều câu trả lời)

Tình huống giao tiếp bằng tiếng Nhật gặp khó khăn	Phiên bản không phải tiếng Nhật	Phiên bản tiếng Nhật	Tổng số trả lời
1. Chưa từng cảm thấy khó khăn	160(18.41%)	194(62.58%)	354(30.03%)
2. Khi giao tiếp với hàng xóm	137(15.77%)	15(4.84%)	152(12.89%)
3. Khi đi tàu điện và xe buýt	63(7.25%)	6(1.94%)	69(5.85%)
4. Khi sinh hoạt hàng ngày và đi mua đồ	181(20.83%)	15(4.84%)	196(16.62%)
5. Khi làm thủ tục ngoài sở hành chính	365(42.00%)	22(7.10%)	387(32.82%)
6. Khi làm thủ tục ở bưu điện và ngân hàng	297(34.18%)	20(6.45%)	317(26.89%)
7. Khi tìm công việc	220(25.32%)	23(7.42%)	243(20.61%)
8. Khi làm việc	259(29.80%)	42(13.55%)	301(25.53%)
9. Khi bị bệnh	269(30.96%)	45(14.52%)	314(26.63%)
10. Khi nói chuyện với giáo viên của con	68(7.83%)	4(1.29%)	72(6.11%)
11. Ngoài ra	104(11.97%)	25(8.06%)	129(10.94%)

Hơn 80% số người được hỏi trả lời「Phiên bản không phải tiếng Nhật」đã trả lời rằng họ có gặp khó khăn, và họ hiểu được sự cần thiết của việc học tiếng Nhật. Đặc biệt, rõ ràng là có rất nhiều người gặp rắc rối với việc sử dụng tiếng Nhật để làm「thủ tục ở sở hành chính」và「thủ tục ở bưu điện và ngân hàng」. Ngoài ra cũng có nhiều người gặp khó khăn khi họ bị bệnh hoặc liên quan đến công việc của họ.

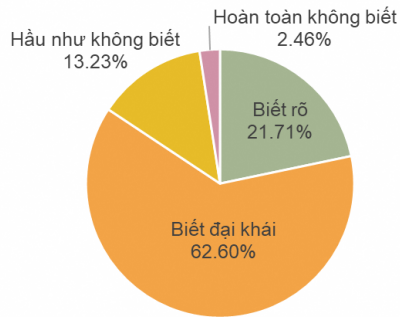
2-10. Ngôn ngữ có thể đọc và hiểu (Có thể chọn nhiều câu trả lời)

Ngôn ngữ	1.Tiếng Nhật	2.Tiếng Trung	3.Tiếng Hàn Quốc・Bắc Triều Tiên	4.Tiếng Anh	5.Tiếng Philippines	6.Tiếng Việt Nam	7.Tiếng Nepal	8.Tiếng Myanmar	9.Tiếng Thái	10.Khác
Phiên bản không phải tiếng Nhật	678(78.02%)	477(54.89%)	74(8.52%)	516(59.38%)	22(2.53%)	107(12.31%)	55(6.33%)	45(5.18%)	4(0.46%)	81(9.32%)
Phiên bản tiếng Nhật	300(96.77%)	210(67.74%)	56(18.06%)	213(68.71%)	1(0.32%)	5(1.61%)	4(1.29%)	3(0.97%)	5(1.61%)	43(13.87%)
Tổng số trả lời	987(83.72%)	687(58.27%)	130(11.03%)	729(61.83%)	23(1.95%)	112(9.50%)	59(5.00%)	48(4.07%)	9(0.76%)	124(10.52%)

3. Về cuộc sống ở quận Toshima

3-1. Thông tin Có/không

① Về hành động phải làm khi xảy ra thiên tai



② Về nơi lánh nạn khi xảy ra thiên tai

	Phiên bản không phải tiếng Nhật	Phiên bản tiếng Nhật	Tổng số trả lời
1.Biết	446(51.32%)	205(66.13%)	651(55.22%)
2.Không biết	423(48.68%)	105(33.87%)	528(44.78%)

Có khoảng hơn 80% người có câu trả lời là 「Biết rõ」 「Biết đại khái」 về hành động phải làm khi xảy ra thiên tai. Khoảng một nửa số người được hỏi bằng phiên bản không phải tiếng Nhật cho biết họ không biết địa điểm lánh nạn thì có tỷ lệ trả lời cao hơn với tỷ lệ người được hỏi bằng phiên bản tiếng Nhật.

3-2. Đã sử dụng mục「Thông tin cuộc sống cho người nước ngoài」trên trang web của quận Toshima

Xếp hạng	Thông tin đã sử dụng	Số câu trả lời
1	Thủ tục về Địa chỉ・Hộ khẩu・Thuế	96(68.57%)
2	Sức khỏe・Bảo hiểm công	72(51.43%)
3	Cuộc sống	71(50.71%)
4	Thông tin hỗ trợ bằng ngoại ngữ	60(42.86%)
5	Cấp cứu・Thiên tai	52(37.14%)
6	Văn hóa・Sự kiện・Cộng đồng	49(35.00%)
7	Nuôi dạy trẻ	19(13.57%)
8	Khác	12(8.57%)

Chúng tôi đã hỏi những người đã từng sử dụng「Thông tin cuộc sống cho người nước ngoài」rằng họ đã sử dụng thông tin nào thì nhận được câu trả lời là sử dụng nhiều thông tin. Các thủ tục liên quan đến hành chính như「Địa chỉ・Hộ khẩu・Thuế」và「Sức khỏe・Bảo hiểm công」là những mục thường xuyên được sử dụng nhất. Ngoài ra,「Thông tin hỗ trợ bằng ngoại ngữ」là 42,86%, cho thấy việc hỗ trợ bằng ngoại ngữ ở quầy tiếp nhận và những thông tin hành chính của quận là điều cần thiết.

3-3. Mục nên lấy làm trọng điểm liên quan đến hình thức lối sống cộng đồng đa văn hóa của quận Toshima. (Có thể chọn tới 3 mục)

Xếp hạng	Mục lục	Số câu trả lời
1	Tạo cơ hội (sự kiện, v.v.) cho người nước ngoài và người Nhật giao lưu	451(38.25%)
2	Thành lập tổ tư vấn về cuộc sống và việc làm cho người nước ngoài	400(33.93%)
3	Cung cấp cơ hội học tập các quy tắc, chế độ cần thiết cho việc sinh sống tại Nhật Bản	316(26.80%)
4	Khuyến khích người nước ngoài tham gia các hoạt động của khu vực sinh sống	300(25.45%)
5	Đa dạng hóa các phương tiện cung cấp thông tin sinh hoạt (thông qua việc sử dụng SNS hay ICT, kỹ thuật truyền thông, giao tiếp điện tử)	284(24.09%)
6	Tạo cơ hội để vừa giao lưu vừa học ngôn ngữ của nhau	277(23.49%)
7	Gia tăng cơ hội học tiếng Nhật có cân nhắc đến sự khác biệt về nhịp độ sinh hoạt hàng ngày	240(20.36%)
8	Cung cấp thông tin sinh hoạt bằng cả những thứ tiếng khác ngoài tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn	232(19.68%)
9	Hỗ trợ cho các cộng đồng người nước ngoài	203(17.22%)
10	Tạo cơ hội cho người Nhật Bản học tập nhiều thứ tiếng nước ngoài cũng như nhiều nền văn hóa ngoại quốc	185(15.69%)
11	Mở các lớp tiếng Nhật tại địa điểm dễ đi lại	184(15.61%)
12	Tạo cơ hội (giờ học ở trường, hội thảo, sổ tay hướng dẫn v.v...) chuyên tài tiếng mẹ đẻ, văn hóa bản địa của người nước ngoài	73(6.19%)

Nhiều người được hỏi mong muốn tăng cường giao tiếp với nhau và nâng cao hiểu biết, chẳng hạn như giao lưu giữa người nước ngoài và người Nhật, học ngôn ngữ của nhau, cung cấp cơ hội học tập các quy tắc, chế độ cần thiết cho việc sinh sống tại Nhật Bản. Ngoài ra, cũng có thể do ảnh hưởng của corona mà có nhiều người đã chọn mục Thành lập tổ tư vấn về cuộc sống và việc làm cho người nước ngoài.

※Bản tin nhanh này và bản dịch dự kiến sẽ được đăng tải trong tháng 3 năm 2021 tại trang Web <https://www.city.toshima.lg.jp/info/index.html> của quận Toshima với tiêu đề「Thông tin cuộc sống cho người nước ngoài」và trên trang Web của Trung tâm quốc tế, Trường đại học Gakushuin.

[Biên tập] Đại học Gakushuin Kanedatomoko, Karakisawamidori